SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ CẦN THƠ
BỆNH VIỆN ĐA KHOA
KHU VỰC LONG MỸ

Số: 25/QĐ-BVĐK.KVLM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Long Mỹ, ngày 29 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Bảo trì, bảo dưỡng định kỳ các thiết bị y tế tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Long Mỹ năm 2026

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC LONG MỸ

Căn cứ Luật quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023, được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 4149/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc Tổ chức lại các Trung tâm Y tế khu vực thuộc Sở Y tế thành phố Cần Thơ;

Căn cứ Thông báo chào giá số 01/TB-BVĐK.KVLM của Bệnh viện đa khoa khu vực Long Mỹ ngày 04 tháng 9 năm 2026 về việc mời chào giá gói thầu: Bảo trì, bảo dưỡng định kỳ các thiết bị y tế tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Long Mỹ năm 2026;

Căn cứ Biên bản họp Tổ mua sắm ngày 22 tháng 9 năm 2026 về việc xem xét và lựa chọn báo giá phù hợp làm cơ sở trình phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Bảo trì, bảo dưỡng định kỳ các thiết bị y tế tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Long Mỹ năm 2026;

Xét Tờ trình số 11/TTr-KD ngày 24 tháng 9 năm 2026 của Trưởng Khoa Dược - Vật tư, thiết bị y tế về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Bảo trì, bảo dưỡng định kỳ các thiết bị y tế tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Long Mỹ năm 2026;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Tổ chức - Hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Bảo trì, bảo dưỡng định kỳ các thiết bị y tế tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Long Mỹ năm 2026, với các nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Giao Khoa Dược - Vật tư, thiết bị y tế, phối hợp với các khoa, phòng có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt, đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Trưởng Phòng Tổ chức - Hành chính, Trưởng Khoa Dược - Vật tư thiết bị y tế, Trưởng Phòng Tài chính - Kế toán và các khoa, phòng có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Lưu: VT, KD.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ CẦN THƠ
BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC LONG MỸ

Nguyễn Thành Hiểu

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ CẦN THƠ
BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC LONG MỸ

PHỤ LỤC I: KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Gói thầu: Bảo trì, bảo dưỡng định kỳ các thiết bị y tế tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Long Mỹ năm 2026

(Đính kèm Quyết định số 25/QĐ-BVĐK.KVLM ngày 29 tháng 9 năm 2026 của Bệnh viện Đa khoa khu vực Long Mỹ)

Stt	Tên gói thầu		Giá gói thầu	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm
	Tên gói thầu	**Tóm tắt công việc chính của gói thầu**									
1	Bảo trì, bảo dưỡng định kỳ các thiết bị y tế tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Long Mỹ năm 2026	Bảo trì, bảo dưỡng định kỳ các thiết bị y tế tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Long Mỹ năm 2026	70.000.000	Từ nguồn thu dịch vụ khám chữa bệnh và các nguồn thu hợp pháp khác của đơn vị	Chào giá trực tuyến theo quy trình rút gọn		30 ngày kể từ ngày thông báo chào giá trực tuyến	Quý IV năm 2026	Trọn gói	60 ngày kể từ ngày ký hợp đồng	Không áp dụng
Tổng giá gói thầu			**70.000.000**								

PHỤ LỤC 2: DANH MỤC CHI TIẾT

Gói thầu: Bảo trì, bảo dưỡng định kỳ các thiết bị y tế tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Long Mỹ năm 2026

(Đính kèm Quyết định số 25 /QĐ-BVĐK.KVLM ngày 29 tháng 9 năm 2026 của Bệnh viện Đa khoa khu vực Long Mỹ)

Stt	Tên thiết bị, dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1	Máy điện tim 6 kênh Model: ECG-1250K Nước SX: Nhật	Máy	1	700,000	700,000
2	Máy phá rung tim Model: TEC-5531K Nước SX: Nhật	Máy	2	1,000,000	2,000,000
3	Monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số Model: PM-2000XL plus Nước SX: Mỹ	Máy	4	900,000	3,600,000
4	Máy thở chức năng cao dùng cho trẻ em sơ sinh cho đến người lớn Model: PB840 Nước SX: Ireland	Cái	1	2,000,000	2,000,000
5	Monitor theo dõi bệnh nhân 6 thông số Model: PM-2000XL plus Nước SX: Mỹ	Cái	3	900,000	2,700,000
6	Máy gây mê kèm thở Model: 7500A Nước SX: Mỹ	Cái	1	1,500,000	1,500,000
7	Hệ thống phẫu thuật nội soi tổng quát Model: ENDOCAM LOGIC HD Nước SX: Đức	HT	1	2,000,000	2,000,000

Stt	Tên thiết bị, dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
8	Máy X quang kỹ thuật số chụp tổng quát Model: JMONG GENERAL PRO+ 1417WGC Nước SX: Hàn Quốc	Máy	1	2,000,000	2,000,000
9	Máy X quang kỹ thuật số di động Model: ELMO-T3S Nước SX: Hàn Quốc	Máy	1	2,000,000	2,000,000
10	Máy điện tim 3 cần Model: FX 7102 Nước sản xuất: Nhật	Máy	1	800,000	800,000
11	Máy siêu âm Acuson NX2 Elite Model: Acuson NX2 Nước sản xuất: Hàn Quốc	Máy	1	2,200,000	2,200,000
12	Máy siêu âm doppler màu 04 đầu dò Model: F37 Nước sản xuất: Nhật	Cái	1	2,200,000	2,200,000
13	Lồng ấp trẻ sơ sinh Model: CHS-i1000 Nước SX: Hàn Quốc	Cái	2	1,200,000	2,400,000
14	Giường sưởi ấm trẻ sơ sinh Model: CBW-1100 Nước SX: Hàn Quốc	Cái	2	900,000	1,800,000
15	Đèn chiếu vàng da sơ sinh Model: JW-PU1000 Nước SX: Hàn Quốc	Cái	2	800,000	1,600,000
16	Hệ thống nội soi chẩn đoán Tai mũi họng Model: HL-2250-ecox Nước SX: Đức	HT	1	1,500,000	1,500,000

Stt	Tên thiết bị, dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
17	Máy đo nhãn áp Model: Visuplan 500 Nước SX: Mỹ	Máy	1	5,000,000	5,000,000
18	Máy phẫu thuật phaco Model: Visalis 100 Nước SX: Đức	Máy	1	9,000,000	9,000,000
19	Máy ly tâm máu Model: EBA 20 Nước SX: Đức	Máy	1	800,000	800,000
20	Tủ ấm 37 độ C Model:INB 200 Nước SX: Đức	Cái	1	900,000	900,000
21	Máy xét nghiệm miễn dịch Model: AIA 360 Nước SX: Nhật Bản	Máy	1	9,000,000	9,000,000
22	Máy theo dõi tim thai Hiệu: Bistos Model: BT-350	Máy	2	800,000	1,600,000
23	Máy điện tim Model: Kenz Cardico 306 Nước SX: Nhật	Máy	1	800,000	800,000
24	Hệ thống khí y tế Nước SX: Pháp	HT	1	5,000,000	5,000,000
25	Máy điện tim 3 kênh Model: Kenz ECG 305 Nước SX: Nhật	Máy	1	800,000	800,000
26	Máy điện tim 3 kênh Model: ECG 1150 Nước SX: Nhật	Máy	1	800,000	800,000

Stt	Tên thiết bị, dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
27	Nồi hấp tiệt trùng 196 lít Hiệu: HS-5020 Nước SX: Hàn Quốc	Cái	1	1,500,000	1,500,000
28	Nồi hấp tiệt trùng 200 lít Model:SA-500 Nước SX: Đài loan	Cái	1	1,500,000	1,500,000
29	Nồi hấp tiệt trùng 300 lít Model: YTM-CS4 Nước SX: Đài Loan	Cái	1	1,500,000	1,500,000
30	Máy điện tim Model: Kenz Cardico 306 Nước SX: Nhật	Máy	1	800,000	800,000
				TỔNG CỘNG:	**70,000,000**